

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY CP VIMECO
VIMECO JSC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: 53/2026/BC-TKTH
No: 53/2026/BC-TKTH

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2026
Hanoi, month 29 day 01 year 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(năm 2025)
(year 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To: - The State Securities Commission of Vietnam;
- Hanoi Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần VIMECO / VIMECO Joint Stock Company
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Lô E9, đường Phạm Hùng, Yên Hoà, Hà Nội/ E9 Block, Pham Hung Street, Yen Hoa Ward, Ha Noi city.
- Điện thoại/Telephone: 024.37848207 Fax: Email: mail@vimeco.com
- Vốn điều lệ/Charter capital: 287.470.170.000 đồng/ VND 287,470,170,000
- Mã chứng khoán/Stock symbol: VMC
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution /Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	18/3/2025	Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Công ty theo Báo cáo 105/2025/BC-TGĐ ngày 25/2/2025 của Ban Tổng giám đốc Công ty. / <i>Approval of the Company's 2024 business performance results and the 2025 plan, pursuant to the Report No. 105/2025/BC-TGĐ dated February 25, 2025, of the Company's Executive Board.</i> Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán theo Tờ trình số 106/2025/TTr-HĐQT ngày 25/2/2025 của Hội đồng quản trị Công ty. / <i>Approval of the Company's audited financial statements for 2024, pursuant to the Proposal No. 106/2025/TTr-HĐQT dated February 25, 2025, of the Company's Board of Directors.</i> Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 theo Báo cáo số 107/2025/BC-HĐQT ngày 25/2/2025 của Hội đồng quản trị Công ty. <i>/Approval of the 2024 performance report of the Board of Directors and its individual members, and the 2025 objectives and tasks for 2025, pursuant to the Report No. 107/2025/BC-HĐQT dated February 25, 2025, of the Company's Board of Directors.</i> Thông qua Báo cáo số 108/2025/BC-BKS ngày 25/2/2025 của Ban Kiểm soát Công ty. / <i>Approval of the Report No. 108/2025/BC-BKS dated February 25, 2025, of the Company's Supervisory Board.</i> Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo Tờ trình số 109/2025/TTr-BKS ngày 25/2/2025 của Ban Kiểm soát Công ty. / <i>Approval of the selection of an independent audit firm to review and audit the Company's 2025 financial statements, pursuant to the Proposal No. 109/2025/TTr-BKS dated February 25, 2025, of the Company's Supervisory Board.</i> Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm theo Tờ trình số 110/2025/TTr-HĐQT ngày 25/2/2025 của Hội đồng quản trị Công ty. / <i>Approval of the plan for distributing after-tax profits for the year, pursuant to the Proposal No. 110/2025/TTr-HĐQT dated February 25, 2025, of the Company's Board of Directors.</i> Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình số 113/2025/TTr-HĐQT ngày 25/2/2025 của Hội đồng quản trị Công ty. / <i>Approval of the share issuance plan to increase charter capital from owners'</i>

		equity, pursuant to the Proposal No. 113/2025/TTr-HĐQT dated February 25, 2025, of the Company's Board of Directors. Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 theo Tờ trình số 111/2025/TTr-HĐQT ngày 25/2/2025 của Hội đồng quản trị Công ty. /Approval of the plan for payment of salaries and remuneration to the Board of Directors and Supervisory Board for 2024 and the plan for 2025, pursuant to the Proposal No. 111/2025/TTr-HĐQT dated February 25, 2025, of the Company's Board of Directors. Thông qua chủ trương thực hiện các giao dịch với Tổng công ty CP Vinaconex và/hoặc công ty thành viên trong cùng tập đoàn/nhóm Vinaconex, và/hoặc các công ty trong nhóm Vimeco theo Tờ trình số 112/2025/TTr-HĐQT ngày 25/2/2025 của Hội đồng quản trị Công ty. /Approval of the policy to conduct transactions with Vinaconex Joint Stock Corporation and/or its member companies within the same Vinaconex group, and/or companies within the Vimeco group, pursuant to the Proposal No. 112/2025/TTr-HĐQT dated February 25, 2025, of the Company's Board of Directors. Thông qua việc kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo tờ trình số 157/2025/TTr-HĐQT ngày 13/3/2025. /Approval of the personnel consolidation for the Board of Directors and the Supervisory Board, pursuant to proposal No. 157/2025/TTr-HĐQT dated March 13, 2025. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm các Ông/Bà có tên sau (xếp theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp): /Approval of the election results for additional members of the Board of Directors for the 2023-2028 term, including the following individuals (ranked by number of votes received in descending order): - Ông Nguyễn Đắc Trường /Mr. Nguyen Dac Truong. - Ông Vũ Minh Hoàng /Mr. Vu Minh Hoang. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm các Ông/Bà có tên sau (xếp theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp): /Approval of the election results for additional members of the Supervisory Board for the 2023-2028 term, including the following individuals (ranked by number of votes received in descending order): - Bà Nguyễn Thị Thuý Linh /Ms. Nguyen Thi Thuy Linh.
--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025) /Board of Directors (Report for the year 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) /Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập Date of commencement/cessation of membership on the Board of Directors/Independent Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Trần Đình Tuấn Mr. Tran Dinh Tuan	Chủ tịch Chairman	18/3/2025	
2	Ông Đặng Văn Hiếu Mr. Dang Van Hieu	Thành viên Member of BOD	16/3/2022	
3	Ông Bùi Văn Thiêng Mr. Bui Van Thiang	Thành viên độc lập Independent Member of BOD	06/4/2023	
4	Ông Nguyễn Đắc Trường Mr. Nguyen Dac Truong	Thành viên Member of BOD	18/3/2025	
5	Ông Vũ Minh Hoàng Mr. Vu Minh Hoang	Thành viên Member of BOD	18/3/2025	
6	Ông Dương Văn Mậu Mr. Duong Van Mau	Chủ tịch Chairman	08/3/2019	18/3/2025
7	Ông Nguyễn Khắc Hải Mr. Nguyen Khac Hai	Thành viên Member of BOD	29/3/2021	18/3/2025

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT /Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự /Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp /Attendance rate	Lý do không tham dự họp /Reasons for absence
1	Ông Trần Đình Tuấn Mr. Tran Dinh Tuan	23/23	100%	
2	Ông Đặng Văn Hiếu Mr. Dang Van Hieu	23/23	100%	
3	Ông Bùi Văn Thiêng Mr. Bui Van Thiang	23/23	100%	

4	Ông Nguyễn Đắc Trường <i>Mr. Nguyen Dac Truong</i>	16/16	100%	Bầu <i>/Election</i> 18/3/2025
5	Ông Vũ Minh Hoàng <i>Mr. Vu Minh Hoang</i>	16/16	100%	Bầu <i>/ Election</i> 18/3/2025
6	Ông Dương Văn Mậu <i>Mr. Duong Van Mau</i>	7/7	100%	miễn nhiệm <i>/dismissal</i> 18/3/2025
7	Ông Nguyễn Khắc Hải <i>Mr. Nguyen Khac Hai</i>	7/7	100%	miễn nhiệm <i>/dismissal</i> 18/3/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc /*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty/*Successfully organize the 2025 Annual General Meeting of Shareholders in accordance with the law and the Company's Charter.*
- Chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua/*Direct and supervise the Board of Management in implementing the business operation plan for 2025 as approved by the General Meeting of Shareholders.*
- HĐQT tăng cường tính chuyên trách của mỗi thành viên HĐQT trong công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành/*The Board of Directors (BOD) enhances the specialization of each BOD member in supervising management activities, implementing the Resolutions, Decisions, and directives issued by the BOD in accordance with the Company's Charter and internal governance regulations issued by the General Director and the Board of Management.*
- Chủ tịch HĐQT triệu tập các Phiên họp thường kỳ hàng Quý để rà soát, đánh giá hoạt động SXKD toàn Công ty, quyết định các chương trình, nội dung và Kế hoạch hoạt động SXKD Quý tiếp theo bảo đảm phù hợp với tình hình thị trường và thực tế hoạt động SXKD của Công ty/*The Chairman of the BOD convenes quarterly regular meetings to review and evaluate the Company's business and production activities, decide on programs, content, and business plans for the following quarter, ensuring alignment with market conditions and the Company's operational reality.*
- Chủ tịch HĐQT tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT trên cơ sở các đề xuất của Tổng giám đốc, HĐQT phê duyệt kịp thời, đảm bảo hoạt động quản lý, điều hành hoạt động SXKD toàn Công ty của Ban điều hành kịp thời và phù hợp với hệ thống quy chế quản trị nội bộ Công ty/*The Chairman of the BOD organizes written consultations with BOD members on matters within the BOD's decision-making authority based on proposals from the General Director. The BOD promptly grants approvals to ensure that the management and business operations of the Board of Management are conducted promptly and in compliance with the Company's internal governance system.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không / None

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2025) /Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Report for the year 2025):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	26/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Điều chỉnh cơ cấu nhân sự chủ chốt Công ty/Resolution on the adjustment of the Company's key personnel structure	100%
2	51/2025/NQ- HĐQT	24/01/2025	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/Record date for attending the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	100%
3	82/2025/QĐ-HĐQT	15/02/2025	Thông qua phương án đầu tư góp vốn thành lập Công ty cổ phần Vinaconex Bắc Ninh/Approval of the investment plan for capital contribution to establish Vinaconex Bac Ninh Joint Stock Company	100%
4	139/2025/QĐ-HĐQT	12/03/2025	Thông qua phương án vay vốn của Công ty cổ phần Vinaconex Bắc Ninh, phương án sử dụng tài sản đảm bảo là cổ phần của Công ty cổ phần Vinaconex Bắc Ninh để đảm bảo cho khoản vay của Công ty và tạm ứng cá nhân hoặc đối tác do Công ty chỉ định/Approval of the loan plan of Vinaconex Bac Ninh Joint Stock Company and the use of its shares as collateral to secure the Company's loan and advance from individuals or partners designated by the Company	100%
5	140/2025/QĐ-HĐQT	13/03/2025	Giao nhiệm vụ chủ tọa tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/Assignment of the chairperson for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	100%
6	141/2025/NQ- HĐQT	13/03/2025	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vimeco/ Establishment of the Shareholder eligibility verification committee for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Vimeco Joint Stock Company	100%

7	148/2025/NQ-HĐQT	17/03/2023	Thông qua chủ trương dừng thực hiện giao dịch tài chính giữa Công ty cổ phần Vimeco và Công ty cổ phần hệ thống giáo dục Quốc tế Vimeco; Giao người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần hệ thống giáo dục Quốc tế Vimeco dừng thực hiện phương án khoán doanh thu Trường mầm non quốc tế Vimeco Kindergarten <i>/Approval of the policy to terminate financial transactions between Vimeco Joint Stock Company and Vimeco International Education System Joint Stock Company; Assignment of the capital representative at Vimeco International Education System Joint Stock Company to cease the implementation of the revenue-sharing plan for Vimeco Kindergarten</i>	100%
8	150/2025/NQ-HĐQT	18/03/2025	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028/ <i>Election of the Chairman of the Board of Directors for the 2023–2028 term</i>	100%
9	152/2025/NQ-HĐQT	19/03/2025	Phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản là Xe máy, thiết bị của Công ty cổ phần Vimeco/ <i>Approval of the policy on disposal of construction vehicles and equipment of Vimeco Joint Stock Company</i>	100%
10	161/2025/NQ-HĐQT	26/03/2025	Phê duyệt phương án vay vốn, bảo lãnh tại ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Thành năm 2025-2026/ <i>Approval of the plan for loan financing and bank guarantee at BIDV – Ha Thanh Branch for the 2025–2026 Period</i>	100%
11	162/2025/NQ-HĐQT	26/03/2025	Phê duyệt phương án vay vốn, bảo lãnh tại ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Đông năm 2025-2026/ <i>Approval of the plan for loan financing and bank guarantee at BIDV – Ha Dong branch for the 2025–2026 period</i>	100%
12	230/2025/NQ-HĐQT	10/05/2025	Phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản là Xe máy, thiết bị của Công ty cổ phần Vimeco/ <i>Approval of the policy on disposal of construction vehicles and equipment of Vimeco Joint Stock Company</i>	100%
13	163/2025/NQ-HĐQT	23/05/2025	Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc; xem xét cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ các phòng/ban trong Công ty/ <i>Assignment of duties to</i>	100%

			<i>Members of the Board of Directors and the Executive Board; Review of the organizational structure and functions of departments/divisions within the Company</i>	
14	272/2025/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu/ <i>Approval of the plan to issue shares for increasing charter capital from the Company's owners' equity</i>	100%
15	295/2025/NQ-HĐQT	13/06/2025	Lựa chọn đơn vị soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ <i>Selection of the independent auditor and reviewer for the 2025 financial statements</i>	100%
16	318/2025/NQ-HĐQT	27/06/2025	Thông qua phương án đầu tư mua cổ phần tại Công ty cổ phần thang máy Agustin Việt Nam/ <i>Approval of the investment plan for share acquisition in Agustin Vietnam Elevator Joint Stock Company</i>	100%
17	329/2025/NQ-HĐQT	02/07/2025	Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm, quy định trách nhiệm cá nhân đối với các công việc có phát sinh hóa đơn/ <i>Approval of business results for the first half of the year and the business plan for the Second Half; Regulation of individual accountability for activities involving invoice issuance</i>	100%
18	385/2025/NQ-HĐQT	06/8/2025	Thay đổi mẫu dấu Công ty / <i>Change of the Company seal specimen</i>	
19	391/2025/NQ-HĐQT	12/8/2025	Phê duyệt chuyển nhượng căn hộ số 5.04 tầng 6 tháp A1 khối A, Khu trung tâm thương mại dịch vụ và nhà ở (Căn A1-604 chung cư Westgate) số 98 Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh / <i>Approval of the transfer of Apartment No. 5.04, 6th floor, Tower A1, Block A, within the Commercial–Service and Residential Complex (Apartment A1-604, Westgate Condominium), located at No. 98 Tan Tuc, Tan Tuc Town, Binh Chanh District, Ho Chi Minh City</i>	
20	470/2025/NQ-HĐQT	23/10/2025	Thông qua kết quả SXKD 09 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 03 tháng cuối năm 2025 / <i>Approval of the production and business performance results for the first nine months of the year and the production and business plan for the last three months of 2025</i>	

21	466/2025/NQ-HĐQT	16/10/2025	Thông qua chủ trương thanh lý tài sản còn lại của lô XMTB chưa thanh lý / <i>Approval of the policy on liquidation of the remaining assets of the machinery and equipment lot not yet liquidated</i>	
22	482/2025/NQ-HĐQT	06/11/2025	Phê duyệt chuyển nhượng thửa đất số 619, tờ bản đồ số 21 tại Phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên / <i>Approval of the transfer of Land Parcel No. 619, Map Sheet No. 21, located in Chua Hang Ward, Thai Nguyen City, Thai Nguyen Province</i>	
23	538/2025/NQ-HĐQT	26/12/2025	Phê duyệt bán thanh lý tài sản – máy siêu âm KODEN (Model DM-604R) / <i>Approval of the asset liquidation sale – KODEN ultrasound machine (Model DM-604R)</i>	

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/Board of Supervisors (annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) /Information about members of the Board of Supervisors (BOS):

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Vũ Văn Mạnh <i>Mr. Vu Van Manh</i>	Trưởng Ban Kiểm soát <i>Chairman of BOS</i>	08/3/2019	Kỹ sư kinh tế, Cử nhân ngành kế toán, Thạc sĩ QTKD <i>Economic Engineer, Bachelor of Accounting, Master of Business Administration (MBA)</i>
2	Bà Trần Thị Kim Oanh <i>Mrs. Tran Thi Kim Oanh</i>	Kiểm soát viên <i>Member of BOS</i>	29/3/2021	Cử nhân kinh tế (chuyên ngành Kế toán) <i>Bachelor of Economics (major in Accounting)</i>
3	Ông Nguyễn Tiến Khánh <i>Mr. Nguyen Tien Khanh</i>	Kiểm soát viên <i>Member of BOS</i>	Ngày không còn là thành viên BKS 18/3/2025 <i>Date of no longer being a member BOS 18/3/2025</i>	Cử nhân Quản trị kinh doanh, Cử nhân kế toán tài chính <i>Bachelor of Business Administration, Bachelor of Financial Accounting</i>

4	Bà Nguyễn Thị Thúy Linh <i>Mrs. Nguyen Thi Thuy Linh</i>	Kiểm soát viên <i>Member of BOS</i>	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 18/3/2025 <i>Start date as a member of BOS 18/3/2025</i>	Cử nhân Kế toán, Thạc sỹ Kế toán <i>Bachelor of Accounting, Master of Accounting</i>
---	---	--	--	---

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán /Meetings of BOS or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Vũ Văn Mạnh <i>Mr. Vu Van Manh</i>	2	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Kim Oanh <i>Mrs. Tran Thi Kim Oanh</i>	2	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Tiến Khánh <i>Mr. Nguyen Tien Khanh</i>	1	100%	100%	Miễn nhiệm <i>/dismissal</i> 18/3/2025
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Linh <i>Mrs. Nguyen Thi Thuy Linh</i>	1	100%	100%	Bầu <i>/Election</i> 18/3/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông /Supervising Board of Directors, Board of Management and Shareholders by Board of Supervisors:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2025. *Evaluate the performance of the Board of Directors (BOD), the Board of Management, and review the financial statements and business performance results of the Company for 2024; Approve reports/proposals presented by the Board of Supervisors to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*
- Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty/*Review the legality and procedures for issuing Resolutions and Decisions by the BOD and the General Director, ensuring compliance with laws and the Company's Charter.*
- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; tham gia ý kiến, kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm 2025 /*Review and evaluate the Company's production and business performance; provide opinions and recommendations to the Board of Directors and the Executive Management on matters related to the Company's operations in 2025.*
- Theo dõi việc công bố thông tin của Công ty theo quy định pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với công ty niêm yết. /*Monitor the Company's information disclosure in compliance with legal regulations on information disclosure requirements applicable to listed companies.*

- Các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát/*Perform other duties according to the functions and responsibilities of BOS.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among BOS, BOM, BOD and other managers:*

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty /*Representative of BOS is invited to attend Board of Directors' meetings and may provide opinions on matters related to the management and operation of the Company's business activities.*
- Ban Kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty /*BOS is provided with information and documents in accordance with the Law on Enterprises and the Company's Charter.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of BOS (if any): Không / None.*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Ông Đặng Văn Hiếu <i>Mr. Dang Van Hieu</i>	27/5/1971	Kỹ sư thủy lợi <i>Hydraulic Engineer</i>	18/1/2019
2	Ông Nguyễn Đắc Trường <i>Mr. Nguyen Dac Truong</i>	14/2/1983	Thạc sỹ kinh tế <i>Master of Economics</i>	21/11/2022
3	Ông Vũ Minh Hoàng <i>Mr. Vu Minh Hoang</i>	10/10/1982	Kỹ sư kinh tế giao thông <i>Transportation Economics Engineer</i>	05/1/2023
4	Ông Hoàng Anh Tuyên <i>Mr. Hoang Anh Tuyen</i>	04/02/1973	Kỹ sư xây dựng công trình ngầm và mỏ <i>Underground and Mining Construction Engineer</i>	05/1/2023
5	Ông Đoàn Ngọc Ba <i>Mr. Doan Ngoc Ba</i>	15/11/1977	Kỹ sư xây dựng <i>Civil Engineer</i>	4/4/2022

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Trần Thị Hồng <i>Mrs. Tran Thi Hong</i>	20/11/1979	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	20/01/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty /Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of BOD, BOS, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: **Không / None.**

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company: Phụ lục 01/ Annex 01

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., Operating License or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons; or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: Phụ lục 02/ Annex 02

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., Operating License or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transactions between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không/None.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other entities

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the Company and the company that its members of BOM, BOS, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): **Không/None.**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the Company and the company that its

affiliated persons with members of BOD, BOS, Director (General Director) and other managers as a member of BOD, Director (General Director or CEO): Không/None.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of BOD, members of BOS, Director (General Director) and other managers: Không/None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Aannual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty: Phụ lục 03/Annex 03:

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: Không/None

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không/None

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi /As mentioned;
- Lưu: Văn Phòng/ Archived: Office.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Trần Đình Tuấn**

Phục lục 01 :Danh sách về người có liên quan của Công ty/ *The list of affiliated persons of the Company:*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No	<i>Name of organization/individual</i>	<i>Securities trading account (if any)</i>	<i>Position at the Company (if any)</i>	<i>No. *, date of issue, place of issue</i>	<i>Address</i>	<i>Time of starting to be affiliated person</i>	<i>Time of ending to be affiliated person</i>	<i>Reasons</i>	<i>Relationship with the Company</i>
1	Trần Đình Tuấn		Chủ tịch Hội đồng quản trị /Chairman of BOD			6/4/2023		Bầu /Elect	Người nội bộ /Insider
2	Đặng Văn Hiếu		Thành viên hội đồng quản trị, Tổng giám đốc /Member of BOD, General Director			18/1/2019		Bầu /Elect	Người nội bộ /Insider
3	Bùi Văn Thiềng		Thành viên hội đồng quản trị độc lập. /Independent Member of BOD			6/4/2023		Bầu /Elect	Người nội bộ /Insider
4	Nguyễn Đắc Trường		Thành viên hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc /Member of BOD, Vice General Director			16/3/2022		Bầu /Elect	Người nội bộ /Insider
5	Vũ Minh Hoàng		Thành viên hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc /Member of BOD, Vice General Director			5/1/2023		Bầu /Elect	Người nội bộ /Insider
6	Vũ Văn Mạnh		Trưởng Ban kiểm soát /Head of the SB			8/3/2019		Bầu /Elect	Người nội bộ /Insider
7	Trần Thị Kim Oanh		Thành viên Ban kiểm soát /Member of the SB			29/3/2021		Bầu /Elect	Người nội bộ /Insider

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No	<i>Name of organization/individual</i>	<i>Securities trading account (if any)</i>	<i>Position at the Company (if any)</i>	<i>No. *, date of issue, place of issue</i>	<i>Address</i>	<i>Time of starting to be affiliated person</i>	<i>Time of ending to be affiliated person</i>	<i>Reasons</i>	<i>Relationship with the Company</i>
8	Nguyễn Thị Thuý Linh		Thành viên Ban kiểm soát /Member of the SB			18/3/2025		Bầu /Elect	Người nội bộ /Insider
9	Hoàng Anh Tuyên		Phó tổng giám đốc /Vice General Director			5/1/2023		Bổ nhiệm /Appoint	Người nội bộ /Insider
10	Đoàn Ngọc Ba		Phó tổng giám đốc /Vice General Director			4/4/2022		Bổ nhiệm /Appoint	Người nội bộ /Insider
11	Trần Thị Hồng		Kế toán trưởng /Chief Accountant			20/1/2025		Bổ nhiệm /Appoint	Người nội bộ /Insider
12	Phạm Thắng		Người uỷ quyền CBTT /Authorized Person for Information Disclosure			10/1/2020		Ủy quyền /Authorize	Người nội bộ /Insider
13	Công ty cổ phần hệ thống giáo dục quốc tế Vimeco /Vimeco International Education System Joint Stock Company					22/4/2022			Người có liên quan /Affiliated persons

PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ /APPENDIX 02: TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND ITS RELATED PERSONS; OR BETWEEN THE COMPANY AND MAJOR SHAREHOLDERS, INSIDERS, OR RELATED PERSONS OF INSIDERS

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam <i>Construction And Import - Export Joint Stock Corporation</i>	Người liên quan của người nội Bộ: Ông Trần Đình Tuấn, Ông Vũ Văn Mạnh, Bà Trần Thị Kim Oanh <i>Related persons of the insider: Mr. Tran Dinh Tuan, Mr. Vu Van Manh, Ms. Tran Thi Kim Oanh.</i>	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 <i>Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023</i>	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội <i>No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City</i>	21/3/2025		Hợp đồng thầu phụ số: 561/2025/HĐTP/VCG-VMC Dự án Đầu tư, nâng cấp mở rộng đường 70 (đoạn từ Trịnh Văn Bô đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm). <i>Subcontract No.: 561/2025/HĐTP/VCG-VMC Investment, upgrade and expansion of road no. 70 (section from Trinh Van Bo Street to the boundary of Nam Tu Liem District) Project.</i> GTHĐ: 64,117 tỷ đồng Contract value: VND 64.117 billion	
2	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam <i>Construction And Import - Export</i>	Người liên quan của người nội Bộ: Ông Trần Đình Tuấn, Ông Vũ Văn Mạnh, Bà Trần Thị Kim Oanh	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội <i>No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City</i>	02/04/25		Hợp đồng số 664/HĐKT/VCG-VMC ngày 02/4/2025 về việc Cung cấp thiết bị thi công, nhân công, vật tư phụ để phục vụ thi công các hạng mục: Tuyến; Hệ thống cống; Cầu nhánh N3 (bao gồm phụ trợ thi công cầu); Đàm	

	Joint Stock Corporation	Related persons of the insider: Mr. Tran Dinh Tuan, Mr. Vu Van Manh, Ms. Tran Thi Kim Oanh	07/07/2023 Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023				bảo giao thông, thuộc Gói thầu số 28: Lập Thiết kế bản vẽ thi công (bao gồm cả Lập ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM)) và thi công toàn bộ Công trình giao thông, Công trình hạ tầng kỹ thuật và mua sắm, lắp đặt thiết bị công trình (không bao gồm phần di chuyển công trình HTKT) Contract No. 664/HĐKT/VCG-VMC dated 02 April 2025 regarding the Supply of construction equipment, labor, auxiliary materials to serve the construction of the following items: Road line; Drainage system; N3 branch bridge (including bridge auxiliary works); Traffic assurance, under Package No. 28: Preparation of construction drawing design (including the development of Building Information Modeling (BIM)) and execution of the entire traffic works, technical infrastructure works, and procurement, installation of project equipment (excluding the relocation of technical infrastructure works). GTHĐ: 103,546 tỷ đồng Contract value: VND 103.546 billion	
3	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam Construction And Import - Export Joint Stock Corporation	Người liên quan của người nội Bộ: Ông Trần Đình Tuấn, Ông Vũ Văn Mạnh, Bà Trần Thị Kim Oanh Related persons of the insider: Mr. Tran Dinh Tuan, Mr. Vu Van Manh, Ms. Tran Thi Kim Oanh	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City	12/6/25		PLHĐ 01 của HĐ số 664/HĐKT/VCG-VMC ngày 12/6/2025 về việc Cung cấp thiết bị thi công, nhân công, vật tư phụ để phục vụ thi công các hạng mục: Tuyến; Hệ thống cống; Cầu nhánh N3 (bao gồm phụ trợ thi công cầu); Đảm bảo giao thông, thuộc Gói thầu số 28: Lập Thiết kế bản vẽ thi công (bao gồm cả Lập ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM)) và thi công toàn bộ Công trình giao thông, Công trình	

			12th registration for change dated 07/7/2023				hạ tầng kỹ thuật và mua sắm, lắp đặt thiết bị công trình (không bao gồm phần di chuyển công trình HTKT) Appendix 01 to Contract No. 664/HĐKT/VCG-VMC dated 12/06/2025 regarding the Supply of construction equipment, labor, auxiliary materials to serve the construction of the following items: Road line; Drainage system; N3 branch bridge (including bridge auxiliary works); Traffic assurance, under Package No. 28: Preparation of construction drawing design (including the development of Building Information Modeling (BIM)) and execution of the entire traffic works, technical infrastructure works, and procurement, installation of project equipment (excluding the relocation of technical infrastructure works). GTHĐ: 92,279 tỷ đồng Contract value: VND 92.279 billion	
4	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam Construction And Import - Export Joint Stock Corporation	Người liên quan của người nội Bộ: Ông Trần Đình Tuấn, Ông Vũ Văn Mạnh, Bà Trần Thị Kim Oanh Related persons of the insider: Mr. Tran Dinh Tuan, Mr. Vu Van Manh, Ms. Tran Thi Kim Oanh	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City	10/02/25		Hợp đồng số 271/HĐKT/VCG-VMC ngày 10/2/2025 về việc Cung cấp thiết bị thi công, nhân công, vật tư phụ để phục vụ thi công cọc khoan nhồi thí nghiệm và đại trà; thuộc Gói thầu số 28: Lập Thiết kế bản vẽ thi công (bao gồm cả Lập ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM)) và thi công toàn bộ Công trình giao thông, Công trình hạ tầng kỹ thuật và mua sắm, lắp đặt thiết bị công trình (không bao gồm phần di chuyển công trình HTKT) Contract No. 271/HĐKT/VCG-VMC dated 10/02/2025 regarding the Supply of construction equipment,	

							labor, auxiliary materials to serve the construction of trial and mass bored piles; under Package No. 28: Preparation of construction drawing design (including the development of Building Information Modeling (BIM)) and execution of the entire traffic works, technical infrastructure works, and procurement, installation of project equipment (excluding the relocation of technical infrastructure works). GTHĐ: 5,108 tỷ đồng Contract value: VND 5.108 billion	
5	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam Construction And Import - Export Joint Stock Corporation	Người liên quan của người nội Bộ: Ông Trần Đình Tuấn, Ông Vũ Văn Mạnh, Bà Trần Thị Kim Oanh Related persons of the insider: Mr. Tran Dinh Tuan, Mr. Vu Van Manh, Ms. Tran Thi Kim Oanh	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City	28/5/2025		PLHĐ Số: PL01-048/HĐGKVC- VMC Ngày 28/05/2025 về việc: Khoan cọc nhồi tường vây; công trình: Cải tạo, nâng cấp bệnh viện K cơ sở I, II. Appendix No. PL01-048/ HĐGKVC-VMC dated 28 May 2025 regarding: Bored pile drilling for diaphragm wall; Project: Renovation and upgrading of K hospital, facilities I and II. GTHĐ: 41,027 tỷ đồng Contract value: VND 41.027 billion	
6	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam Construction And Import - Export Joint Stock Corporation	Người liên quan của người nội Bộ: Ông Trần Đình Tuấn, Ông Vũ Văn Mạnh, Bà Trần Thị Kim Oanh Related persons of the insider: Mr. Tran Dinh Tuan, Mr. Vu Van	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 Business code: 0100105616 The first registration dated	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City	15/2/2025		PLHĐ số 01 Hợp đồng cung cấp vật liệu (Bê tông, vật liệu đảm bảo giao thông) Số: 1303/HĐCC/VCG-VMC Gói thầu XL02: Thi công xây dựng đoạn Km337+500 - Km368+350 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) phạm vi VINACONEX thi công đoạn từ Km337+500 - Km345+620 & 6 cầu (Cầu Bộ Đội; Cầu Ninh Tân 1; Cầu Ninh Tân 2; Cầu vượt ĐT652H-1; Cầu Khánh Bình 1; Cầu ĐT.652G)	

		Manh, Ms. Tran Thi Kim Oanh	01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023				Dự án: Thành phần đoạn Vân Phong - Nha Trang thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2021-2025 Appendix No. 01 to Contract for the supply of materials (concrete and traffic assurance materials) No.: 1303/HĐCC/VCG-VMC - package XL02: Construction of the section from Km337+500 to Km368+350 (including survey and construction drawing design), within VINACONEX's construction scope from Km337+500 to Km345+620 and 6 bridges (Bo Doi Bridge; Ninh Tan 1 Bridge; Ninh Tan 2 Bridge; DT652H-1 overpass; Khanh Binh 1 Bridge; DT.652G Bridge); Project: Van Phong - Nha Trang section (component project) under the Eastern North-South expressway construction project for the 2021-2025 period. GTHĐ: 9,460 tỷ đồng Contract value: VND 9.460 billion	
7	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam Construction And Import - Export Joint Stock Corporation	Công ty mẹ Parent Corporation	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The 12th registration	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City	15/2/2025		PLHĐ số 03 Hợp đồng cung cấp vật liệu (Bê tông nhựa, nhựa dính bám, nhựa thâm nhập) Số: 1109/HĐCC/VCG-VMC Gói thầu XL02: Thi công xây dựng đoạn Km337+500 - Km368+350 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) phạm vi VINACONEX thi công đoạn từ Km337+500 - Km345+620 & 6 cầu (Cầu Bộ Đội; Cầu Ninh Tân 1; Cầu Ninh Tân 2; Cầu vượt ĐT652H-1; Cầu Khánh Bình 1; Cầu ĐT.652G) Dự án: Thành phần đoạn Vân Phong - Nha Trang thuộc dự án xây dựng	

			for change dated 07/7/2023				một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2021-2025. Appendix No. 03 to contract for the supply of materials (asphalt concrete, tack coat asphalt, penetration asphalt) No.: 1109/HĐCC/VCG-VMC - package XL02: Construction of the section from Km337+500 to Km368+350 (including survey and construction drawing design), within VINACONEX's construction scope from Km337+500 to Km345+620 and 6 bridges (Bo Doi Bridge; Ninh Tan 1 Bridge; Ninh Tan 2 Bridge; DT652H-1 overpass; Khanh Binh 1 Bridge; DT.652G Bridge); project: Van Phong - Nha Trang section (component project) under the Eastern North-South expressway construction project for the 2021-2025 period. GTHĐ: 41,746 tỷ đồng Contract value: VND 41.746 billion	
8	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam Construction And Import - Export Joint Stock Corporation	Công ty mẹ Parent Corporation	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City	15/2/2025		PLHĐ số 04 Hợp đồng cung cấp thiết bị thi công, nhân công, vật tư phụ Số: 1304/HĐGK/VCG-VMC về việc: Thi công Phần tuyến, ATGT, đường công vụ; Gói thầu XL02: Thi công xây dựng đoạn Km337+500 - Km368+350 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) phạm vi VINACONEX thi công đoạn từ Km337+500 - Km345+620 & 6 cầu (Cầu Bộ Đội; Cầu Ninh Tân 1; Cầu Ninh Tân 2; Cầu vượt ĐT652H-1; Cầu Khánh Bình 1; Cầu ĐT.652G) Dự, án: Thành phần đoạn Vân Phong - Nha Trang thuộc dự án xây dựng một số đoạn	

							đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2021-2025. Appendix No. 04 to contract for the supply of construction equipment, labor, and auxiliary materials No.: 1304/HĐGK/VCG-VMC regarding: Execution of road section, traffic safety (ATGT), and service road; package XL02: Construction of the section from Km337+500 to Km368+350 (including survey and construction drawing design), within VINACONEX's construction scope from Km337+500 to Km345+620 and 6 bridges (Bo Doi Bridge; Ninh Tan 1 Bridge; Ninh Tan 2 Bridge; DT652H-1 overpass; Khanh Binh 1 Bridge; DT.652G Bridge); Project: Van Phong – Nha Trang section (component project) under the Eastern North-South expressway construction project for the 2021-2025 period. GTHĐ: 47,861 tỷ đồng Contract value: VND 47.861 billion	
9	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam Construction And Import - Export Joint Stock Corporation	Công ty mẹ Parent Corporation	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City	5/11/2025		Hợp đồng cung cấp thiết bị thi công, nhân công, vật tư phụ số: 2594/HĐGK/VCG-VIMECO về việc: Thi công hạng mục phát sinh mở rộng đoạn tuyến từ Km0+00 đến Km12+500 thuộc Dự án Cao tốc Hà Giang – Tuyên Quang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang. Contract for the supply of construction equipment, labor, and auxiliary materials No. 2594/HĐGK/VCG-VIMECO concerning: Construction of additional items for the expansion of the section from Km0+00 to	

							<i>Km12+500 of the Ha Giang – Tuyen Quang Expressway Project (Phase 1), the section passing through Ha Giang province.</i> GTHĐ: 23,966 tỷ đồng Contract value: VND 23.966 billion	
10	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam <i>Construction And Import - Export Joint Stock Corporation</i>	Công ty mẹ <i>Parent Corporation</i>	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 <i>Business code: 0100105616 The first registration dated 01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023</i>	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội <i>No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City</i>	31/10/2025		Hợp đồng thi công xây dựng công trình số: 2548/2025/HĐTP/VCG- VMC về việc: Thi công xây dựng phần nền đường phát sinh mở rộng đoạn tuyến từ Km3+00 đến Km6+00 , thi công hạng mục phát sinh mở rộng đoạn tuyến từ Km0+00 – Km12+500 thuộc Dự án cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang <i>Construction Contract No. 2548/2025/HĐTP/VCG-VMC concerning: Construction of the roadbed for the expansion of the section from Km3+00 to Km6+00, and construction of the expansion of the section from Km0+00 to Km12+500 of the Tuyen Quang - Ha Giang Expressway Project (Phase 1), the section passing through Ha Giang province.</i> GTHĐ: 24,731 tỷ đồng Contract value: VND 24.731 billion	
11	Tổng công ty CP Vinaconex Viet Nam <i>Construction And Import - Export Joint Stock Corporation</i>	Công ty mẹ <i>Parent Corporation</i>	Mã số doanh nghiệp: 0100105616 đăng ký lần đầu 1/12/2006, thay đổi lần 12 ngày 07/07/2023 <i>Business code: 0100105616 The first registration dated</i>	Số 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội <i>No. 34 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi City</i>	3/9/2025		Hợp đồng cung cấp thiết bị, nhân công và vật tư phụ số: 2054/HĐGK/VCG.B3-VIMECO về việc: Cung cấp thiết bị, nhân công, vật tư phụ phục vụ thi công từ lớp K98 đến lớp móng cấp phối đá dăm gia cố xi măng đoạn Km6+00 – Km12+500 thuộc Dự án Dự án cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang	

			01/12/2006, The 12th registration for change dated 07/7/2023				Contract for the supply of equipment, labor, and auxiliary materials No. 2054/HĐGK/VCG.B3-VIMECO concerning: Supply of equipment, labor, and auxiliary materials for construction from layer K98 to the cement-stabilized crushed stone base layer, section Km6+00 – Km12+500, of the Tuyen Quang – Ha Giang Expressway Project (Phase 1), section through Ha Giang province. GTHĐ: 5,271 tỷ đồng Contract value: VND 5.271 billion	
--	--	--	---	--	--	--	---	--

Phụ lục 03: Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ
/The list of internal persons and their affiliated persons

STT	Tên tổ chức /cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú:
No	Name	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Address	Number of shares owned at the end of	Percentage of share ownership at the end	Note:
1	2	3	4	5	6	8	9	10
1	Trần Đình Tuấn		Chủ tịch Hội đồng quản trị /Chairman of BOD			0	0,00%	
1.01	Nguyễn Thị Lan					0	0,00%	Mẹ /mother
1.02	Vũ Minh Nga					0	0,00%	Vợ /wife
1.03	Trần Vũ Khánh Linh					0	0,00%	Con gái /Daughter
1.04	Trần Lê Bảo Khánh					0	0,00%	Con gái /Daughter
1.05	Trần Thị Bích Thủy					0	0,00%	Chị gái /sister
1.06	Trần Thị Thanh					0	0,00%	Chị gái /sister
1.07	Trần Thị Lý					0	0,00%	Em gái /sister
1.08	Trần Đình Đại					0	0,00%	Em trai /brother
1.09	Công ty CP Cảng Quốc tế Vạn Ninh					0	0,00%	Ông Trần Đình Tuấn làm Thành viên HĐQT /Mr Tran Dinh Tuan serves as a Member of the Board of Directors
1.10	Công ty CP Đầu tư VINACONEX Quảng Ninh					0	0,00%	Ông Trần Đình Tuấn làm Thành viên HĐQT /Mr Tran Dinh Tuan serves as a Member of the Board of Directors
1.11	Công ty CP Đầu tư Pacific Holdings					0	0,00%	Ông Trần Đình Tuấn làm Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc /Mr Tran Dinh Tuan serves as Chairman of the Board of Directors and Chief Executive Officer.
1.12	Công ty cổ phần Vinaconex Thiết kế & Nội thất					0	0,00%	Ông Trần Đình Tuấn làm Tổng giám đốc /Mr Tran Dinh Tuan serves as Chief Executive Officer
2	Đặng Văn Hiếu		Thành viên hội đồng quản trị, Tổng giám đốc /Member of BOD, General Director			0	0,00%	
2.01	Nguyễn Việt Hải					0	0,00%	Vợ /Wife
2.02	Đặng Văn Trang					0	0,00%	Con gái /Daughter
2.03	Đặng Nguyễn Trang					0	0,00%	Con gái /Daughter
2.04	Đặng Long Giang					0	0,00%	Con trai /Son
3	Bùi Văn Thiềng		Thành viên hội đồng quản trị độc lập. /Independent Member of BOD			0	0,00%	
3.01	Bùi Thành Vi					0	0,00%	Anh ruột /Brother
3.02	Bùi Thành Đĩnh					0	0,00%	Anh ruột /Brother
3.03	Bùi Thị Ty					0	0,00%	Chị gái /sister
3.04	Bùi Văn Bách					0	0,00%	Em gái /sister
3.05	Bùi Thị Thái Hà					0	0,00%	Chị gái /sister
4	Nguyễn Đắc Trường		Thành viên hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc /Member of BOD, Vice General Director			0	0,00%	
4.01	Nguyễn Đắc Cường					0	0,00%	Bố /Father
4.02	Phan Thị Thu Hương					0	0,00%	Mẹ /Mother
4.03	Nguyễn Đắc Sơn					0	0,00%	Em trai /brother

4.04	Nguyễn Thị Thuỳ Dương					0	0,00%	Vợ /Wife
4.05	Nguyễn Đắc Lương					0	0,00%	Con trai /Son
4.06	Nguyễn Đắc Minh Quang					0	0,00%	Con trai /Son
4.07	Công ty CP Đầu tư và Phát triển du lịch Vinaconex					0	0,00%	Ông Nguyễn Đắc Trường làm Thành viên HĐQT /Phó tổng giám đốc /Mr Nguyen Dac Truong serves as a Member of the Board of Directors/Deputy Chief Executive Officer
4.08	Công ty CP Đầu tư hạ tầng Thăng Long TJC					0	0,00%	Ông Nguyễn Đắc Trường làm Tổng giám đốc /Mr. Nguyen Dac Truong serves as Chief Executive Officer
5	Vũ Minh Hoàng		Thành viên hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc /Member of BOD, Vice General Director			0	0,00%	
5.01	Vũ Văn Chiện					0	0,00%	Bố /Father
5.02	Mạc Thị Hương					0	0,00%	Mẹ /Mother
5.03	Nguyễn Hồng Dương					0	0,00%	Vợ /Wife
5.04	Vũ Minh Quang					0	0,00%	Con trai /Son
5.05	Vũ Hồng An Nhiên					0	0,00%	Con trai /Son
5.06	Vũ Thị Hà Thảo					0	0,00%	Em gái /sister
6	Vũ Văn Mạnh		Trưởng Ban kiểm soát /Head of the SB			0	0,00%	
6.01	Trần Thị Phương					0	0,00%	Vợ /Wife
6.02	Vũ Mạnh Cường					0	0,00%	Con trai /Son
6.03	Vũ Thùy Lâm					0	0,00%	Con gái /Daughter
6.04	Vũ Minh Ngọc					0	0,00%	Con gái /Daughter
6.05	Nguyễn Thị Vinh					0	0,00%	Mẹ vợ /Mother-in-law
6.06	Vũ Văn Vạn					0	0,00%	Anh ruột /Brother
6.07	Vũ Văn Bách					0	0,00%	Anh ruột /Brother
6.08	Vũ Văn Muôn					0	0,00%	Anh ruột /Brother
6.09	Vũ Thị Vân					0	0,00%	Chị gái /sister
6.10	Vũ Thị Hương					0	0,00%	Chị gái /sister
6.11	Ngô Thị Nguyên					0	0,00%	Chị dâu /Sister-in-law
6.12	Trần Thị Lan					0	0,00%	Chị dâu /Sister-in-law
6.13	Nguyễn Thị Liễu					0	0,00%	Chị dâu /Sister-in-law
6.14	Trần Đức Vũ					0	0,00%	Anh rể /Brother-in-law
6.15	Công ty CP Xây dựng số 1					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board
6.16	Công ty CP VINACONEX 25					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board
6.17	Công ty CP Xi măng Cẩm Phả					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board
6.18	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board
6.19	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex (VINACONEX-ITC)					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board
6.20	Công ty CP Xây dựng số 17 VINACONEX					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board

6.21	Công ty CP VINACONEX Sài Gòn					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board
6.22	Công ty CP Cơ điện VINACONEX					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board
6.23	Công ty CP Phát triển Thương mại VINACONEX (VCTD)					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng Ban Kiểm soát /Mr. Vu Van Manh serves as Head of the Supervisory Board
6.24	Công ty TNHH MTV Giáo dục Lý Thái Tổ					0	0,00%	Ông Vũ Văn Mạnh làm Kiểm soát viên /Mr. Vu Van Manh serves as Auditor
7	Trần Thị Kim Oanh		Thành viên Ban kiểm soát /Member of the SB			0	0,00%	
7.01	Trần Văn Hiến					0	0,00%	Bố /Father
7.02	Trần Thị Yến					0	0,00%	Mẹ /Mother
7.03	Trần Thị Thu Hiến					0	0,00%	Em gái /sister
7.04	Nguyễn Anh Hoa					0	0,00%	Em rể /Brother-in-law
7.05	Nguyễn Xuân Chiến					0	0,00%	Chồng /Husband
7.06	Nguyễn Xuân Hòa					0	0,00%	Con trai /Son
7.07	Nguyễn Hương Duyên					0	0,00%	Con gái /Daughter
7.08	Nguyễn Xuân Tới					0	0,00%	Bố chồng /Father-in-law
7.09	Nguyễn Thị Bích					0	0,00%	Mẹ chồng /Mother-in-law
8	Nguyễn Thị Thủy Linh		Thành viên Ban kiểm soát /Member of the SB			0	0,00%	
8.01	Lý Xuân Thề					0	0,00%	Chồng /Husband
8.02	Nguyễn Văn Hùng					0	0,00%	Bố /Father
8.03	Nguyễn Thị Phương					0	0,00%	Mẹ /Mother
8.04	Lý Xuân Bảo Nam					0	0,00%	Con trai /Son
8.05	Lý Xuân Bảo Long					0	0,00%	Con trai /Son
8.06	Lý Xuân Bảo Lâm					0	0,00%	Con trai /Son
8.07	Nguyễn Thị Lan					0	0,00%	Chị gái /sister
8.08	Công ty CP Đầu tư hạ tầng Thăng Long TJC					0	0,00%	Bà Nguyễn Thị Thủy Linh là Kế toán trưởng /Ms. Nguyen Thi Thuy Linh is the Chief Accountant.
9	Hoàng Anh Tuyên		Phó tổng giám đốc /Vice General Director			0	0,00%	
9.01	Nguyễn Thị Chất					0	0,00%	Mẹ /Mother
9.02	Hoàng Bình Nguyên					0	0,00%	Con trai /Son
9.03	Hoàng Phương Thanh					0	0,00%	Con gái /Daughter
9.04	Hoàng Phương Thảo					0	0,00%	Con gái /Daughter
10	Đoàn Ngọc Ba		Phó tổng giám đốc /Vice General Director			0	0,00%	
10.1	Đoàn Tú Phôi					0	0,00%	Bố /Father
10.2	Hoàng Thị Tâm					0	0,00%	Mẹ /Mother
10.3	Phan Thị Hương					0	0,00%	Vợ /Wife
10.4	Đoàn Thủy Trang					0	0,00%	Con gái /Daughter
10.5	Đoàn Huy Hiểu					0	0,00%	Con trai /Son
10.6	Đoàn Tú Bình					0	0,00%	Anh ruột /Brother
10.7	Đoàn Ngọc Huế					0	0,00%	Anh ruột /Brother
11	Trần Thị Hồng		Kế toán trưởng /Chief Accountant			0	0,00%	
11.01	Trần Ngọc Hải					0	0,00%	Chồng /Husband
11.02	Trần Nhật Minh					0	0,00%	Con trai /Son
11.03	Trần Hải An					0	0,00%	Con gái /Daughter
11.04	Nguyễn Thị Duy					0	0,00%	Mẹ /Mother

11.05	Trần Quang Huy					0	0,00%	Anh ruột /Brother
12	Phạm Thắng		Người uỷ quyền CBTT /Authorized Person for Information Disclosure			0	0,00%	
12.01	Phạm Đình Lộc					0	0,00%	Bố /Father
12.02	Nguyễn Thị Thảo					0	0,00%	Mẹ /Mother
12.03	Nguyễn Thị Thanh Huyền					0	0,00%	Vợ /Wife
12.04	Phạm Yến Chi					0	0,00%	Con gái /Daughter
12.05	Phạm Tâm Anh					0	0,00%	Con gái /Daughter
12.06	Phạm Nhật Minh					0	0,00%	Con trai /Son
12.07	Phạm Bách					0	0,00%	Anh ruột /Brother
12.08	Phạm Tùng					0	0,00%	Anh ruột /Brother
13	Tổng công ty CP VINACONEX					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT Công ty là Phó Tổng giám đốc /The Chairman of the Board of Directors of the Company is the Deputy General Director.
14	Công ty cổ phần hệ thống giáo dục quốc tế Vimeco					0	0,00%	Công ty con của tổ chức niêm yết /Subsidiary of a listed company